

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Biên Hòa, ngày 09 tháng 01 năm 2018
Bien Hoa, day 09 month 01 year 2018

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5%
TRỞ LÊN**
**REPORT ON THE DAY BECOMING/NO LONGER BEING MAJOR SHAREHOLDERS,
INVESTORS HOLDING 5% OR MORE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
- Công ty Cổ phần Du Lịch Thành Thành Công

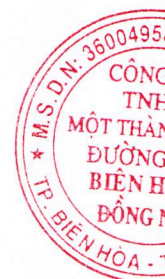
To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*
- *TTC Tourist*

1. Thông tin tổ chức đầu tư/ Information on institutional investor:

- Tên tổ chức đầu tư / Name of organization investor: Công ty TNHH MTV Đường TTC Biên Hòa – Đồng Nai
- Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue: 3600495818 - 5/10/2017 - Sở KH và Đầu tư Đồng Nai*
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*
- Điện thoại/ *Telephone: (+84) 251 3836199* Email: Fax: (+84) 251 3836213 Email: *bhs@bhs.vn* Website:

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ) /*Related persons (currently holding the same types of shares/ fund certificates):*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan /*Full name of related individual/Name of institution:*
- Quốc tịch/*Nationality:*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức),



ngày cấp, nơi cấp / ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. or relevant legal documents (in case of organization), date of issue, place of issue.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ Current position at the public company/fund management company (if any):
- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ Relationship with the individual/institutional investor:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/ Name & code of share/fund certificate owned: VNG

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above: Tại công ty chứng khoán/In securities company: 003C073999 tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn

6. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction: 3.588.880; 4,77%

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành nhà đầu tư sở hữu từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ Number of shares purchase at date on which change of ownership ratio and becoming a major shareholder holding 5% or more: 3.000.0000, 3,99%

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ Number of shares hold after the transaction: 6.588.880; 8,76%.

8. Ngày thực hiện giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn nắm giữ từ 5% Trading date on which change of ownership ratio and becoming a major shareholder holding 5% or more: 05/01/2017

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ Number, ownership proportion of shares/ fund certificates currently held by the related person: không

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/organization investor together with related persons after the transaction: không

TỔ CHỨC BÁO CÁO

NAME OF REPORTING ORGANIZATION /

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - in case of organization)



TRẦN QUỐC THẢO

